

Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện; Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã;

2. Mức phân bổ kinh phí

a) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và Quyết định của Ủy ban nhân dân ban hành mới hoặc thay thế

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: 10.000.000 đồng/văn bản;

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện và Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện: 8.000.000 đồng/văn bản;

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã và Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã: 6.000.000 đồng/văn bản;

b) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân sửa đổi, bổ sung

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: 8.000.000 đồng/văn bản;

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện và Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện: 6.400.000 đồng/văn bản;

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã và Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã: 4.800.000 đồng/văn bản;

3. Các nội dung về mức chi cho công tác hoàn thiện hệ thống hóa pháp luật và các nội dung về mức chi khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

4. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.